

Số 01/BB-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 04 năm 2022

**BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

I. TÊN CÔNG TY, GIẤY PHÉP KINH DOANH, THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM HỌP:

1. Tên Công ty : Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam (KMN)
2. Trụ sở chính : Lầu 4, Số 1-5 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. HCM
3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0305097236 đăng ký lần đầu ngày 25/7/2007.
4. Thời gian: Bắt đầu lúc 08 giờ 30' ngày 21 tháng 04 năm 2024
5. Địa điểm: Phòng họp Sunflower Ballroom A, Khách sạn Rex, số 141 Nguyễn Huệ Quận 1, TP.HCM.

II. THÀNH PHẦN THAM DỰ:

Đại hội đã nghe ông Trịnh Quốc Dân đọc Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu, cụ thể như sau:

Vào lúc 08 giờ 37' ngày 21/04/2022: Tổng số cổ đông được mời tham dự đại hội là **1.581** cổ đông đại diện cho **49.998.794** cổ phần chiếm **100%** tổng số cổ phần được quyền biểu quyết. Tổng số cổ đông, đại diện ủy quyền (đại biểu) tham dự đại hội là 07 người đại diện cho **42.003.232** cổ phần được quyền biểu quyết chiếm **84,0085 %** tổng số cổ phần được quyền biểu quyết.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020; Căn cứ Điều 19 tại Điều lệ Công ty cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 có đủ điều kiện để tiến hành.

Vào lúc 10 giờ 38' (thời điểm bắt đầu biểu quyết và bầu cử) ngày 21/04/2022: Tổng số cổ đông, đại diện ủy quyền (đại biểu) tham dự đại hội là 18 người đại diện cho **42.011.097** cổ phần được quyền biểu quyết chiếm **84,0242 %** tổng số cổ phần được quyền biểu quyết.

III. NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% cử các ông/bà có tên sau đây vào Đoàn Chủ tọa và Ban kiểm phiếu của Đại hội (hình thức biểu quyết là biểu quyết công khai):

1. Đoàn Chủ tọa:

- Ông Phan Quốc Nghĩa - Chủ tịch Hội đồng Quản trị (HĐQT)
- Ông Nguyễn Ngọc Luận - Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc

2. Ban kiểm phiếu:

- Bà Trần Thị Thanh Hoa - Trưởng Phòng TC - HC - Trưởng Ban
- Ông Nguyễn Việt Cường - Chuyên viên Phòng TC - HC - Thành viên

- Ông Lê Hồng Phú - Chuyên viên Phòng KH - ĐT - Thành viên Đoàn Chủ tọa đã chỉ định các Ông/Bà có tên sau làm Thư ký Đại hội:
- Bà Hà Thị Hợp - Thư ký Công ty
- Ông Phạm Thái Sơn - Phó phòng TC-HC

Đại hội đã được tiến hành với các nội dung, cụ thể như sau:

1. Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc tại Đại hội do Đoàn Chủ tọa trình bày (hình thức biểu quyết là biểu quyết công khai).

2. Ông Nguyễn Ngọc Luận - Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2021 và Kế hoạch SXKD năm 2022 với các chỉ tiêu chính như sau:

❖ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 của KMN:

| STT | Nội dung | ĐVT | KH năm 2021 | TH năm 2021 | TH/KH 2021 |
|------------|------------------------------|----------------|--------------------|--------------------|----------------|
| I | Chỉ tiêu sản lượng | | | | |
| 1 | Sản Lượng LPG | Tấn | 241.689 | 216.460 | 89,56% |
| 1.1 | LPG Dân dụng | - | 154.444 | 138.043 | 89,38% |
| 1.2 | LPG Rời | - | 87.245 | 78.417 | 89,88% |
| 2 | Sản lượng Vỏ bình | Vỏ | | | |
| 2.1 | Vỏ bình làm mới | - | 454.200 | 399.449 | 87,95% |
| 2.2 | Vỏ bình bảo dưỡng | - | 568.900 | 727.571 | 127,89% |
| 3 | Sản lượng Xăng dầu | Lít | 4.730.000 | 3.104.041 | 65,62% |
| 4 | Sản lượng CNG | Sm3 | 120.000.000 | 109.122.311 | 90,94% |
| II | Chỉ tiêu tài chính | | | | |
| 1 | Doanh thu | Tỷ đồng | 5.128,52 | 5.869,31 | 114,44% |
| 2 | Chi phí | - | 856,3 | 828,99 | 96,80% |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | - | 78,25 | 99,66 | 127,36% |
| III | Đầu tư xây dựng | | | | |
| 1 | Giá trị đầu tư | Tỷ đồng | 668,33 | 181,57 | 27,17% |
| 2 | Giá trị vốn giải ngân | Tỷ đồng | 588,95 | 204,1 | 34,65% |

CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM
SOUTHERN GAS TRADING JSC

4th Floor PetroVietnam Tower,
No. 1-5 Le Duan Street, Ben Nghe Ward,
District 1, Ho Chi Minh City

www.pgs.com.vn
(84.28). 3910 0108
(84.28). 3910 0165

GAS
SOUTH
Natural Energy

| | | | | | |
|-----------|-----------------------------|-------------------|--------------|--------------|---------------|
| IV | Các chỉ tiêu khác | | | | |
| 1 | Lao động và thu nhập | | | | |
| - | Số lao động bình quân | Người | 1.310 | 1.287 | 98,24% |
| - | Thu nhập bình quân | Trđ/Ng/Tháng | 13,55 | 14,16 | 104,50% |
| 2 | Thực hiện đào tạo | Lượt người | 4.692 | 2.479 | 52,83% |
| 3 | Kinh phí đào tạo | Tỷ đồng | 3,38 | 0,86 | 25,44% |

❖ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của KMN:

a) Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (theo phương án giá dầu thô 65 USD/thùng và CP 582 USD/tấn):

| STT | Chỉ tiêu | ĐVT | TH năm 2021 | KH năm 2022 | KH2022/TH 2021 |
|------------|------------------------------|-----------------------|--------------------|--------------------|----------------|
| I | Chỉ tiêu sản lượng | | | | |
| 1 | Khí hóa lỏng LPG | Tấn | 216.460 | 218.558 | 100,97% |
| 1.1 | LPG dân dụng | Tấn | 138.043 | 153.818 | 111,43% |
| 1.2 | LPG rời | Tấn | 78.417 | 64.740 | 82,56% |
| 2 | Sản lượng Vỏ bình | Vỏ | | | |
| 2.1 | Vỏ bình làm mới | vỏ | 399.449 | 284.226 | 71,15% |
| 2.2 | Vỏ bình bảo dưỡng | vỏ | 727.571 | 667.442 | 91,74% |
| 3 | Xăng dầu | Lít | 3.104.041 | 3.400.000 | 109,53% |
| 4 | Khí nén CNG | SM³ | 109.122.311 | 116.020.893 | 106,32% |
| II | Chỉ tiêu tài chính | | | | |
| 1 | Tổng doanh thu | Tỷ đồng | 5.869,31 | 6.138,54 | 104,59% |
| 3 | Chi phí | Tỷ đồng | 828,99 | 869,64 | 104,90% |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 99,66 | 96,6 | 96,93% |
| III | Đầu tư xây dựng | | | | |
| 1 | Giá trị đầu tư | Tỷ đồng | 181,57 | 437,27 | 240,83% |
| 2 | Giá trị vốn giải ngân | Tỷ đồng | 204,1 | 412,78 | 202,24% |

CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM
SOUTHERN GAS TRADING JSC

4th Floor PetroVietnam Tower,
No. 1-5 Le Duan Street, Ben Nghe Ward,
District 1, Ho Chi Minh City

www.pgs.com.vn
(84.28). 3910 0108
(84.28). 3910 0165

GAS SOUTH
Natural Energy

b) Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị xem xét, phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2022 trong trường hợp tình hình thị trường (giá CP thế giới, giá dầu,...) có sự biến động bất thường.

3. Ông Phan Quốc Nghĩa - Chủ tịch HĐQT Công ty trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022.

4. Bà Đào Thanh Hằng - Trưởng Ban Kiểm soát (BKS) Công ty trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022.

5. Ông Trần Anh Dũng - Phó Tổng Giám đốc Công ty trình bày nội dung các tờ trình gồm:

5.1. Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 (đã được kiểm toán):

Báo cáo tài chính năm 2021 chi tiết đã được công bố thông tin theo quy định và đăng tải trên website của Công ty tại www.pgs.com.vn bao gồm:

- Báo cáo của kiểm toán viên;
- Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2021;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2021;
- Thuyết minh báo cáo tài chính năm 2021.

Trong đó, một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

| STT | Chỉ tiêu cơ bản | ĐVT | Giá trị năm 2021 |
|-----|----------------------|------|-------------------|
| 1 | Tổng tài sản | Đồng | 2.410.013.683.460 |
| 2 | Nợ phải trả | Đồng | 1.403.264.105.721 |
| 3 | Vốn chủ sở hữu | Đồng | 1.006.749.577.739 |
| 4 | Tổng doanh thu (*) | Đồng | 5.869.313.881.706 |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế | Đồng | 99.659.144.611 |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế | Đồng | 79.186.310.898 |

(*) Tổng doanh thu bao gồm doanh thu về bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác.

5.2. Tờ trình về việc phương án chia cổ tức và trích lập các quỹ năm 2021, Kế hoạch năm 2022. Cụ thể như sau:

5.2.1. Phương án chia cổ tức và trích lập các quỹ năm 2021:

CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM
SOUTHERN GAS TRADING JSC

4th Floor PetroVietnam Tower,
No. 1-5 Le Duan Street, Ben Nghe Ward,
District 1, Ho Chi Minh City

www.pgs.com.vn
(84.28). 3910 0108
(84.28). 3910 0165



| Chỉ tiêu | Năm 2021 | Ghi chú |
|---|-----------------|----------|
| A - Lợi nhuận trước thuế năm 2021 | 99.659.144.611 | đồng |
| B - Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2021 | 20.472.833.713 | đồng |
| C - Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2021 | 79.186.310.898 | đồng |
| D - Trích lập các quỹ | 13.000.000.000 | đồng |
| + Quỹ khen thưởng, phúc lợi | 12.000.000.000 | đồng |
| + Quỹ khen thưởng Ban quản lý, điều hành | 1.000.000.000 | đồng |
| Phương án chia cổ tức năm 2021 | | |
| 1 - Tổng số cổ phiếu | 50.000.000 | cổ phiếu |
| 2 - Vốn điều lệ của Công ty | 500.000.000.000 | đồng |
| 3 - Lợi nhuận năm 2020 còn lại | 29.046.653.734 | đồng |
| 4 - Lợi nhuận năm 2021 sau khi trích lập các Quỹ | 66.186.310.898 | đồng |
| 5 - Lợi nhuận năm 2021 chia cho các cổ đông | 75.000.000.000 | đồng |
| 6 - Tỷ lệ chia cổ tức (bằng tiền) (*) | 15,0% | % |
| 7 - Lợi nhuận chuyển sang năm 2022 | 20.232.964.632 | đồng |

(*) Giao cho HĐQT quyết định thời điểm chia cổ tức phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

5.2.2. Phương án dự kiến chia cổ tức và trích lập các quỹ năm 2022 (theo phương án giá dầu thô 65USD/thùng và CP 582 USD/tấn):

| Chỉ tiêu | Năm 2022 | Ghi chú |
|---|-----------------|----------|
| 1 - Lợi nhuận năm 2021 chuyển sang | 20.232.964.632 | đồng |
| 2 - Lợi nhuận trước thuế năm 2022 | 96.600.000.000 | đồng |
| 3 - Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022 | 19.320.000.000 | đồng |
| 4 - Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022 | 77.280.000.000 | đồng |
| 5 - Trích lập các quỹ | 13.000.000.000 | đồng |
| + Quỹ khen thưởng, phúc lợi | 12.000.000.000 | đồng |
| + Quỹ khen thưởng Ban quản lý, điều hành | 1.000.000.000 | đồng |
| 6 - Lợi nhuận chia cổ tức sau khi trích lập các Quỹ | | |
| a - Tổng số cổ phiếu | 50.000.000 | cổ phiếu |
| b - Vốn điều lệ của Công ty | 500.000.000.000 | đồng |
| c - Lợi nhuận chia cho cổ đông | 75.000.000.000 | đồng |
| d - Tỷ lệ chia cổ tức (bằng tiền) | 15,0% | % |
| e - Lợi nhuận chuyển sang năm 2023 | 9.512.964.632 | đồng |

5.3. Tờ trình về việc Phương án trả thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát (BKS) năm 2021 và kế hoạch trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022, cụ thể như sau:

5.3.1 Báo cáo thù lao của HĐQT và BKS năm 2021 như sau:

- Số lượng thành viên:
 - Số lượng thành viên HĐQT : 05 người, trong đó có 02 thành viên là thành viên độc lập Hội đồng Quản trị.
 - Thành viên BKS: 03 người, trong đó 01 thành viên chuyên trách là Trưởng BKS.
- Tổng tiền thù lao của thành viên HĐQT: 1.248.000.000 đồng.

(Đơn vị tính: đồng)

| Họ và Tên | Chức danh | Thù lao | Ghi chú |
|------------------------|-----------------------------------|----------------------|---------------------------|
| Ông Phan Quốc Nghĩa | Chủ tịch HĐQT | 251.000.000 | Bổ nhiệm ngày 20/4/2021 |
| Bà Phan Thị Ngọc Hà | Chủ tịch HĐQT | 109.000.000 | Miễn nhiệm ngày 20/4/2021 |
| Ông Nguyễn Ngọc Luận | Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc | 360.000.000 | |
| Ông Nguyễn Hoàng Giang | Thành viên HĐQT | 360.000.000 | |
| Ông Hà Anh Tuấn | Thành viên độc lập HĐQT | 84.000.000 | |
| Bà Nguyễn Ngọc Anh | Thành viên độc lập HĐQT | 84.000.000 | |
| Tổng cộng | | 1.248.000.000 | |

➤ Tổng tiền lương của Trưởng BKS: 754.874.074 đồng; Tổng tiền thù lao của thành viên Ban kiểm soát: 120.000.000 đồng.

(Đơn vị tính: đồng)

| Họ và Tên | Chức danh | Lương/thưởng | Thù lao | Ghi chú |
|----------------------|----------------------|--------------------|--------------------|---------|
| Bà Đào Thanh Hằng | Trưởng Ban kiểm soát | 754.874.074 | | |
| Bà Trần Thị Thu Hiền | Thành viên BKS | | 60.000.000 | |
| Ông Phạm Tuấn Anh | Thành viên BKS | | 60.000.000 | |
| Tổng cộng | | 754.874.074 | 120.000.000 | |

5.3.2 Kế hoạch lương/ thù lao của HĐQT và BKS năm 2022:

- Số lượng thành viên:
- Số lượng thành viên HĐQT: 05 người trong đó có 02 thành viên là thành viên độc lập HĐQT.
 - Thành viên BKS: 03 người trong đó 01 thành viên chuyên trách là Trưởng BKS.
- Thù lao cho HĐQT và BKS Công ty:
- Thù lao cho Chủ tịch HĐQT : 30.000.000 đồng/người/tháng.
 - Thù lao cho Thành viên HĐQT : 30.000.000 đồng/người/tháng.
 - Thù lao cho Thành viên độc lập HĐQT : 7.000.000 đồng/người/tháng.

- Thù lao cho Thành viên BKS : 5.000.000 đồng/người/tháng.

➤ Tổng thù lao của thành viên HĐQT năm 2022, chi tiết như sau:

(Đơn vị tính: đồng)

| Họ và Tên | Chức danh | Thù lao |
|------------------------|-------------------------|----------------------|
| Ông Phan Quốc Nghĩa | Chủ tịch HĐQT | 360.000.000 |
| Ông Nguyễn Ngọc Luận | Thành viên HĐQT | 360.000.000 |
| Ông Nguyễn Hoàng Giang | Thành viên HĐQT | 360.000.000 |
| Ông Hà Anh Tuấn | Thành viên độc lập HĐQT | 84.000.000 |
| Bà Nguyễn Ngọc Anh | Thành viên độc lập HĐQT | 84.000.000 |
| Tổng cộng | | 1.248.000.000 |

➤ Tổng tiền lương/thù lao của Ban Kiểm soát năm 2022, chi tiết như sau:

(Đơn vị tính: đồng)

| Họ và Tên | Chức danh | Lương/thưởng | Thù lao | Ghi chú |
|----------------------|----------------|--------------------|--------------------|---------------------------|
| Bà Đào Thanh Hằng | Trưởng BKS | 770.560.000 | | |
| Bà Trần Thị Thu Hiền | Thành viên BKS | | 60.000.000 | |
| Ông Phạm Tuấn Anh | Thành viên BKS | | 18.333.333 | Miễn nhiệm ngày 21/4/2022 |
| Bà Đặng Thị Hồng Yến | Thành viên BKS | | 41.666.667 | Bỏ nhiệm ngày 21/4/2022 |
| Tổng cộng | | 770.560.000 | 120.000.000 | |

6. Bà Đào Thanh Hằng - Trưởng Ban Kiểm soát Công ty trình bày nội dung Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 với nội dung:

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Công ty Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty như sau:

Tiếp tục lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 dựa trên hồ sơ năng lực, chất lượng dịch vụ kiểm toán 2021 và mức phí phù hợp, cạnh tranh.

Đơn vị kiểm toán dự bị là Công ty TNHH PwC (Việt Nam).

Đây là những đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức niêm yết. Có đội ngũ kiểm toán

CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM
SOUTHERN GAS TRADING JSC

4th Floor PetroVietnam Tower,
No. 1-5 Le Duan Street, Ben Nghe Ward,
District 1, Ho Chi Minh City

www.pgs.com.vn
(84.28). 3910 0108
(84.28). 3910 0165



viên trình độ cao, nhiều kinh nghiệm kiểm toán các báo cáo tài chính theo quy định của Chuẩn mực kế toán Việt Nam.

7. Ông Đặng Văn Vĩnh - Phó Tổng Giám đốc Công ty trình bày nội dung Tờ trình về việc chấp thuận các Hợp đồng giao dịch mua bán khí với người có liên quan của Cổ đông.

Do đặc thù hoạt động kinh doanh sản phẩm khí của Công ty và để đảm bảo nguồn khí được cung cấp liên tục, tuân thủ đúng quy định tại Điều 167 Luật doanh nghiệp và Điều 15 Điều lệ Công ty, Hội đồng Quản trị KMN kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét chấp thuận các Hợp đồng mua bán khí với Người có liên quan của Cổ đông Tổng Công ty Khí Việt Nam – CTCP với nội dung như sau:

1. Hợp đồng mua bán khí để sản xuất CNG với Xí nghiệp phân phối Khí Thấp Áp Nhơn Trạch và Xí nghiệp phân phối Khí Thấp áp Vũng Tàu trực thuộc Công ty Cổ phần Phân Phối Khí Thấp Áp Dầu Khí Việt Nam:

- Thời gian thực hiện hợp đồng dự kiến: Từ 2023-2027.
- Giá trị hợp đồng dự kiến: 5.000 tỷ đồng (Đã bao gồm thuế GTGT).
- Nội dung Hợp đồng: Như dự thảo Hợp đồng đính kèm tài liệu ĐHĐCĐ

Giao cho Người đại diện theo pháp luật của Công ty tiến hành ký kết Hợp đồng nêu trên đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

2. Hợp đồng mua bán LPG với Công ty Kinh doanh Sản phẩm Khí:

- Thời gian thực hiện hợp đồng: từ tháng 1 đến tháng 6 và tháng 7 đến tháng 12 hàng năm trong giai đoạn từ năm 2022-2026.
- Giá trị một hợp đồng dự kiến: 1.200 tỷ đồng (Đã bao gồm thuế GTGT).
- Nội dung hợp đồng: Như dự thảo Hợp đồng đính kèm tài liệu ĐHĐCĐ
- Số lượng hợp đồng dự kiến ký: 10 hợp đồng.

Giao cho Người đại diện theo pháp luật của Công ty tiến hành ký kết các Hợp đồng nêu trên đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

3. Hợp đồng mua bán LNG với Chi nhánh Kinh doanh LNG – Tổng Công ty Khí Việt Nam – CTCP:

Do yêu cầu của nhà cung cấp và nhằm đảm bảo chủ động chuẩn bị nguồn hàng kịp thời, Công ty đã tiến hành ký Hợp đồng mua bán LNG với Chi nhánh Kinh doanh LNG – Tổng Công ty Khí Việt Nam vào ngày 31/12/2021 với nội dung chính như sau:

- Thời gian thực hiện hợp đồng dự kiến: Từ năm 2022-2032
- Giá trị hợp đồng dự kiến: 8.000 tỷ đồng (Đã bao gồm thuế GTGT).
- Nội dung hợp đồng: Như Hợp đồng số 26/2021/LNG/TM-KMN/B1 ký ngày 31/12/2021 đính kèm tài liệu ĐHĐCĐ.

Giao cho Người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức thực hiện Hợp đồng đã ký nêu trên đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

8. Ông Đào Hữu Thắng - Phó Tổng Giám đốc Công ty trình bày các Tờ trình bao gồm:

8.1. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

Để phù hợp với Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và Thông tư số 116/2020/TT-BTC và tạo sự linh động trong việc điều hành sản xuất kinh doanh tại từng thời điểm, Hội đồng Quản trị Công ty KMN kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

Điều lệ được sửa đổi sẽ có hiệu lực áp dụng từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng Quản trị hoàn thiện các thủ tục cần thiết để Ban hành Điều lệ Công ty.

8.2 Tờ trình về việc bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát:

Ông Phạm Tuấn Anh – Thành viên Ban Kiểm soát của KMN đã hết nhiệm kỳ, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc bầu bổ sung 01 Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022 – 2027 cụ thể như sau:

1. Bầu cử Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027:

- Số lượng Thành viên Ban Kiểm soát cần bầu bổ sung : 01 người
- Nhiệm kỳ : 2022 – 2027
- Số lượng ứng viên Ban Kiểm soát tối đa : Không hạn chế
- Tiêu chuẩn ứng cử viên Ban Kiểm soát tối đa (*Theo Điều 169 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 và Điều 286 Nghị định 155/2020/NĐ-CP*).

2. Danh sách ứng viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022 – 2027 gồm 01 ứng cử viên: Bà Đặng Thị Hồng Yến.

9. Đại hội thảo luận:

Sau khi nghe các Báo cáo, Tờ trình, tại phần thảo luận, cuộc họp đã nhận được một số ý kiến của cổ đông về các nội dung sau:

Phần lớn ý kiến của các cổ đông đề cập tới tình hình SXKD của Công ty như tại sao kế hoạch doanh thu năm 2022 tăng nhưng lợi nhuận lại giảm? tại sao giá trị đầu tư tăng mạnh? Công ty dự kiến đầu tư vào những dự án nào?

Trên cơ sở ý kiến của các cổ đông, Đoàn Chủ tọa đã trả lời cụ thể, chi tiết từng câu hỏi của các cổ đông.

Sau khi các câu hỏi đã được trả lời thỏa đáng và không còn ý kiến nào khác của cổ đông, Đoàn Chủ tọa đã cảm ơn các cổ đông và thông báo nếu cổ đông có ý kiến khác cần giải đáp thì gửi về Công ty và Công ty sẽ trả lời các câu hỏi của cổ đông qua các kênh thông tin phù hợp.

10. Bà Trần Thị Thanh Hoa - Trưởng Ban kiểm phiếu đã hướng dẫn Đại hội cách thực hiện việc bỏ phiếu biểu quyết về nội dung các báo cáo, tờ trình đã trình bày tại Đại hội và hướng dẫn việc bầu cử bổ sung Thành viên Ban Kiểm soát.

10.1 Đại hội đã biểu quyết thông qua Tờ trình về việc bầu bổ sung Thành viên Ban Kiểm soát cụ thể như sau (*hình thức biểu quyết là biểu quyết công khai*):

- Thông qua việc bầu bổ sung Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022 – 2027 với tỷ lệ 99,7653% tương đương với 41.912.490 tổng số phiếu biểu quyết;

- Thông qua Danh sách ứng viên tham gia bầu cử Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027 gồm 01 ứng cử viên : Bà Đặng Thị Hồng Yến với tỷ lệ 99,7653% tương đương với 41.912.490 tổng số phiếu biểu quyết.

10.2 Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2022 – 2027 với tỷ lệ 100% tương đương với 42.011.097 tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (*hình thức biểu quyết là biểu quyết công khai*).

Ban Kiểm phiếu tiến hành hướng dẫn biểu quyết và bầu cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022 - 2027 và Đại hội tiến hành biểu quyết/bầu cử.

11. Kết quả biểu quyết/bầu cử: (*Hình thức biểu quyết là bỏ phiếu kín*):

11.1 Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2021 và Kế hoạch SXKD năm 2022:

| | | |
|-----------------------------|--------------------------|--------------------------------|
| Số phiếu tán thành: 14 | - Số cổ phần: 24.377.357 | - Tỷ lệ: 58,0260 % CPBQ dự hợp |
| Số phiếu không tán thành: 0 | - Số cổ phần: 00 | - Tỷ lệ: 0,0000 % CPBQ dự hợp |
| Số phiếu không ý kiến: 2 | - Số cổ phần: 17.632.236 | - Tỷ lệ: 41,9704% CPBQ dự hợp |
| Số phiếu không nộp về: 3 | - Số cổ phần: 1.504 | - Tỷ lệ: 0,0036 % CPBQ dự hợp |

Đại hội đã thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2021 và Kế hoạch SXKD năm 2022 với tỷ lệ 58,0260%.

11.2 Chi tiết về sản lượng CNG, LPG; doanh thu và lợi nhuận trước thuế năm 2021 và Kế hoạch năm 2022:

| | | |
|-----------------------------|--------------------------|--------------------------------|
| Số phiếu tán thành: 16 | - Số cổ phần: 42.009.593 | - Tỷ lệ: 99,9964 % CPBQ dự hợp |
| Số phiếu không tán thành: 0 | - Số cổ phần: 00 | - Tỷ lệ: 0,0000 % CPBQ dự hợp |
| Số phiếu không ý kiến: 0 | - Số cổ phần: 00 | - Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự hợp |
| Số phiếu không nộp về: 3 | - Số cổ phần: 1.504 | - Tỷ lệ: 0,0036 % CPBQ dự hợp |

Đại hội đã thông qua chi tiết về sản lượng CNG, LPG: Doanh thu và lợi nhuận trước thuế năm 2021 và Kế hoạch năm 2022 với tỷ lệ 99,9964%

11.3 Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022:

| | | |
|-----------------------------|--------------------------|--------------------------------|
| Số phiếu tán thành: 16 | - Số cổ phần: 42.009.593 | - Tỷ lệ: 99,9964 % CPBQ dự hợp |
| Số phiếu không tán thành: 0 | - Số cổ phần: 00 | - Tỷ lệ: 0,0000 % CPBQ dự hợp |
| Số phiếu không ý kiến: 0 | - Số cổ phần: 00 | - Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự hợp |
| Số phiếu không nộp về: 3 | - Số cổ phần: 1.504 | - Tỷ lệ: 0,0036 % CPBQ dự hợp |

Đại hội đã thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 với tỷ lệ 99,9964%

11.4 Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022:

| | | |
|-----------------------------|--------------------------|--------------------------------|
| Số phiếu tán thành: 16 | - Số cổ phần: 42.009.593 | - Tỷ lệ: 99,9964 % CPBQ dự họp |
| Số phiếu không tán thành: 0 | - Số cổ phần: 00 | - Tỷ lệ: 0,0000 % CPBQ dự họp |
| Số phiếu không ý kiến: 0 | - Số cổ phần: 00 | - Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp |
| Số phiếu không nộp về: 3 | - Số cổ phần: 1.504 | - Tỷ lệ: 0,0036 % CPBQ dự họp |

Đại hội đã thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 với tỷ lệ 99,9964%

11.5 Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 (đã được kiểm toán):

| | | |
|-----------------------------|--------------------------|--------------------------------|
| Số phiếu tán thành: 14 | - Số cổ phần: 24.377.357 | - Tỷ lệ: 58,0260 % CPBQ dự họp |
| Số phiếu không tán thành: 0 | - Số cổ phần: 00 | - Tỷ lệ: 0,0000 % CPBQ dự họp |
| Số phiếu không ý kiến: 2 | - Số cổ phần: 17.632.236 | - Tỷ lệ: 41,9704% CPBQ dự họp |
| Số phiếu không nộp về: 3 | - Số cổ phần: 1.504 | - Tỷ lệ: 0,0036 % CPBQ dự họp |

Đại hội đã thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2021 (đã được kiểm toán) với tỷ lệ 58,0260%

11.6 Thông qua các nội dung tổng tài sản, nợ phải trả; vốn chủ sở hữu; Doanh thu thuần và lợi nhuận sau thuế tại Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán:

| | | |
|-----------------------------|--------------------------|--------------------------------|
| Số phiếu tán thành: 16 | - Số cổ phần: 42.009.593 | - Tỷ lệ: 99,9964 % CPBQ dự họp |
| Số phiếu không tán thành: 0 | - Số cổ phần: 00 | - Tỷ lệ: 0,0000 % CPBQ dự họp |
| Số phiếu không ý kiến: 0 | - Số cổ phần: 00 | - Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp |
| Số phiếu không nộp về: 3 | - Số cổ phần: 1.504 | - Tỷ lệ: 0,0036 % CPBQ dự họp |

Đại hội đã thông qua nội dung tổng tài sản, nợ phải trả; vốn chủ sở hữu; doanh thu thuần và lợi nhuận sau thuế tại Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán với tỷ lệ 99,9964%

11.7 Thông qua Phương án chia cổ tức năm 2021, Kế hoạch năm 2022:

| | | |
|-----------------------------|--------------------------|--------------------------------|
| Số phiếu tán thành: 16 | - Số cổ phần: 42.009.593 | - Tỷ lệ: 99,9964 % CPBQ dự họp |
| Số phiếu không tán thành: 0 | - Số cổ phần: 00 | - Tỷ lệ: 0,0000 % CPBQ dự họp |
| Số phiếu không ý kiến: 0 | - Số cổ phần: 00 | - Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp |
| Số phiếu không nộp về: 3 | - Số cổ phần: 1.504 | - Tỷ lệ: 0,0036 % CPBQ dự họp |

Đại hội đã thông qua Phương án chia cổ tức, thưởng Ban điều hành và trích lập các quỹ năm 2021, kế hoạch năm 2022 với tỷ lệ 99,9964%

11.8 Thông qua Thưởng Ban điều hành và trích lập các quỹ năm 2021, kế hoạch năm 2022:

| | | |
|-----------------------------|--------------------------|--------------------------------|
| Số phiếu tán thành: 14 | - Số cổ phần: 24.377.357 | - Tỷ lệ: 58,0260 % CPBQ dự họp |
| Số phiếu không tán thành: 0 | - Số cổ phần: 00 | - Tỷ lệ: 0,0000 % CPBQ dự họp |
| Số phiếu không ý kiến: 2 | - Số cổ phần: 17.632.236 | - Tỷ lệ: 41,9704% CPBQ dự họp |
| Số phiếu không nộp về: 3 | - Số cổ phần: 1.504 | - Tỷ lệ: 0,0036 % CPBQ dự họp |

Đại hội đã thông qua Phương án Thường Ban điều hành và trích lập các quỹ năm 2021, kế hoạch năm 2022 với tỷ lệ 58,0260%

11.9 Thông qua phương án trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021, Kế hoạch trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022:

| | | |
|-----------------------------|--------------------------|--------------------------------|
| Số phiếu tán thành: 14 | - Số cổ phần: 24.377.357 | - Tỷ lệ: 58,0260 % CPBQ dự họp |
| Số phiếu không tán thành: 2 | - Số cổ phần: 17.632.236 | - Tỷ lệ: 41,9704% CPBQ dự họp |
| Số phiếu không ý kiến: 0 | - Số cổ phần: 00 | - Tỷ lệ: 00% CPBQ dự họp |
| Số phiếu không nộp về: 3 | - Số cổ phần: 1.504 | - Tỷ lệ: 0,0036 % CPBQ dự họp |

Đại hội đã thông qua Phương án trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021, Kế hoạch năm 2022 với tỷ lệ 58,0260%

11.10 Tờ trình về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022:

| | | |
|-----------------------------|--------------------------|--------------------------------|
| Số phiếu tán thành: 16 | - Số cổ phần: 42.009.593 | - Tỷ lệ: 99,9964 % CPBQ dự họp |
| Số phiếu không tán thành: 0 | - Số cổ phần: 00 | - Tỷ lệ: 0,0000 % CPBQ dự họp |
| Số phiếu không ý kiến: 0 | - Số cổ phần: 00 | - Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp |
| Số phiếu không nộp về: 3 | - Số cổ phần: 1.504 | - Tỷ lệ: 0,0036 % CPBQ dự họp |

Đại hội đã thông qua Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022 với tỷ lệ 99,9964 %

11.11 Tờ trình về việc chấp thuận các Hợp đồng giao dịch mua bán khí với người có liên quan của Cổ đông

| | | |
|-----------------------------|--------------------------|--------------------------------|
| Số phiếu tán thành: 14 | - Số cổ phần: 24.377.357 | - Tỷ lệ: 99,9911 % CPBQ dự họp |
| Số phiếu không tán thành: 0 | - Số cổ phần: 00 | - Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp |
| Số phiếu không ý kiến: 1 | - Số cổ phần: 657 | - Tỷ lệ: 0,0027% CPBQ dự họp |
| Số phiếu không nộp về: 3 | - Số cổ phần: 1.504 | - Tỷ lệ: 0,0036 % CPBQ dự họp |

Đại hội đã thông qua Tờ trình chấp thuận các Hợp đồng giao dịch mua bán khí với người có liên quan của Cổ đông Công ty với tỷ lệ 99,9911%. (Cổ đông Tổng Công ty Khí Việt Nam không được bỏ phiếu vì là người có liên quan của Cổ đông).

11.12 Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

| | | |
|------------------------|--------------------------|--------------------------------|
| Số phiếu tán thành: 14 | - Số cổ phần: 24.377.357 | - Tỷ lệ: 58,0260 % CPBQ dự họp |
|------------------------|--------------------------|--------------------------------|

CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM
SOUTHERN GAS TRADING JSC

4th Floor PetroVietnam Tower,
No. 1-5 Le Duan Street, Ben Nghe Ward,
District 1, Ho Chi Minh City

www.pgs.com.vn
(84.28). 3910 0108
(84.28). 3910 0165



Số phiếu không tán thành: 2 - Số cổ phần: 17.632.236 - Tỷ lệ: 41,9704% CPBQ dự họp
 Số phiếu không ý kiến: 0 - Số cổ phần: 00 - Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp
 Số phiếu không nộp về: 3 - Số cổ phần: 1.504 - Tỷ lệ: 0,0036 % CPBQ dự họp

Đại hội đã thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty với tỷ lệ 58,0260 %.

11.13 Kết quả bầu cử bổ sung Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022 – 2027: bà Đặng Thị Hồng Yến

Số phiếu tán thành: 13 - Số cổ phần: 41.912.490 - Tỷ lệ: 99,7653 % CPBQ dự họp
 Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 00 - Tỷ lệ: 0,0000 % CPBQ dự họp
 Số phiếu không ý kiến: 0 - Số cổ phần: 00 - Tỷ lệ: 0,0000 % CPBQ dự họp
 Số phiếu không nộp về: 3 - Số cổ phần: 1.504 - Tỷ lệ: 0,0036 % CPBQ dự họp

Bà Đặng Thị Hồng Yến trúng cử Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022 -2027 với tỷ lệ 99,7653% thay Ông Phạm Tuấn Anh hết nhiệm kỳ.

12. Thông qua Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022:

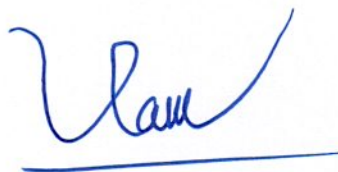
Ông Phạm Thái Sơn thay mặt Ban Thư ký trình bày dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

13. Bế mạc Đại hội:

Ông Nguyễn Ngọc Luận thay mặt Đoàn Chủ tọa phát biểu bế mạc Đại hội.

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 được lập lúc 11 giờ 45' ngày 21/04/2022.

TM. BAN THƯ KÝ



Hà Thị Hợp

TM. ĐOÀN CHỦ TỌA



Phan Quốc Nghĩa